

Tuần 35: Từ ngày 18/5 đến ngày 22/5/2026
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG TIỂU HỌC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ CHUẨN BỊ ĐỂ ĐI HỌC LỚP 1

THỂ DỤC SÁNG

Tập các động tác kết hợp nhạc bài hát ‘Tạm biệt búp bê’

Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay cuộn lên

Bụng 3: Cúi người về trước, ngửa người ra sau

Chân 3: Đưa chân ra các phía

Trò chơi: Cây cao cỏ thấp

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác: Tay 3, bụng 3, chân 3, theo nhịp của bài hát, bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp nhàng cùng nhạc bài ‘Tạm biệt búp bê’. Biết chơi trò chơi ‘cây cao cỏ thấp’

2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng vận động tập đúng động tác của bài thể dục theo nhạc cùng cô và kỹ năng chơi trò chơi

3. Giáo dục

- Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng và biết ích lợi của tập thể dục buổi sáng

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, xắc xô

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn vừa đi vừa vận động theo bài “tạm biệt búp bê thân yêu” thực hiện các kiểu đi theo hiệu lệnh: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi má chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường và về đội hình 3 hàng dọc</p> <p>HĐ2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung các động tác hô hấp, tay, bụng, chân kết hợp bài hát ‘Tạm biệt búp bê’</p> <p>- Hô hấp: Thổi nơ (2- 4 lần theo nhạc)</p>	<p>- Trẻ đi thành vòng tròn và đi, chạy các kiểu theo nhạc</p>

<p>- Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay</p> <p>TTCB: Đứng thẳng, hai tay đưa trước ngực</p> <p>+ 2 cánh tay xoay tròn vào nhau</p> <p>+ Giơ 2 tay lên cao</p> <p>+ Hạ 2 tay xuống</p> <p>Bụng 3: Cúi người về trước, ngửa người ra sau</p> <p>TTCB: Đứng thẳng, tay chống hông</p> <p>+ Cúi người về trước</p> <p>+ Đứng thẳng</p> <p>+ Ngửa người ra sau</p> <p>+ Đứng thẳng</p> <p>- Chân 3: Đưa chân ra các phía</p> <p>TTCB: Đứng thẳng</p> <p>+ Chân phải làm trụ, chân trái đưa lên phía, phía sau, sang ngang, thu chân trái đứng thẳng</p> <p>+ Chân trái làm trụ, chân phải lên phía, phía sau, sang ngang, thu chân phải đứng thẳng</p> <p>* Trò chơi: “Cây cao cỏ thấp”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>HĐ3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng thả lỏng 1-2 vòng trên sân</p>	<p>- Thực hiện 2 lần x 8 nhịp cùng nhạc</p> <p>- Thực hiện 2 lần x 8 nhịp cùng nhạc</p> <p>- Thực hiện 2 lần x 8 nhịp cùng nhạc</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng vào lớp học</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc XD: Xây trường tiểu học

Góc PV: Cô giáo; cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập

Góc TH: Vẽ, nặn, xé, dán, tô màu tranh vẽ đồ dùng học tập

Góc Â/N: Hát, vận động các bài hát về chủ đề

Góc SC: Xem sách tranh ảnh, làm sách về chủ đề, kể chuyện theo tranh

Góc Toán-TN: Chọn đúng chữ cái trong truyện, xếp chữ cái đã học

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT1** Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. Biết tự phân và nhận vai chơi của mình, biết thể hiện vai chơi và liên kết các nhóm trong khi chơi, xây trường tiểu học

- **MT2:** Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối
- **MT3:** Thích ứng với các hoạt động trong môi trường xã hội gần gũi (**CS25**)
- **MT8:** Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “ viết” (**CS40**)

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng chơi theo nhóm, hợp tác và hoạt động nhóm, hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi.
- Rèn cho trẻ sự khéo léo, tư duy, tưởng tượng, mạnh dạn tư tin

3. Giáo dục

- Trẻ có ý thức tự lấy đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, hòa đồng với các bạn biết giữ gìn và cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi đúng nơi quy định, biết chăm ngoan, yêu quê hương

II. Chuẩn bị

- Bố trí các góc chơi hợp lí
- Bố trí các góc chơi hợp lí
- Góc âm nhạc: Các bài hát chủ đề, xác xô, phách tre, trống...
- Góc phân vai: Đồ dùng trường tiểu học...
- Góc xây dựng: Cây, hàng rào, nhà khối hình, lớp học, sách vở.
- Góc tạo hình: Giấy A4, bút sáp màu, tranh vẽ đồ dùng trường tiểu học
- Góc sách truyện : Tranh ảnh về trường tiểu học, làm sách về trường tiểu học
- Góc KHT- thiên nhiên: các lô tô, đồ dùng, thẻ số

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn ơi đã đến giờ hoạt động chơi rồi - Với chủ đề trường tiểu học các con sẽ chơi góc các chơi nào + Đó là những góc nào? => Cô chốt lại: À! Trong buổi chơi ngày hôm nay các bạn chơi 6 góc chơi đó là: Góc phân vai, góc xây dựng, góc sách chuyện... - Để hiểu rõ các góc chơi hơn xin nhường lời lại cho Bạn trưởng trò * Góc xây dựng - Góc xây dựng hôm nay các bạn xây công trình gì? - Bạn nào sẽ làm bác kỹ sư trưởng? - Bác kỹ sư trưởng làm nhiệm vụ gì? + Để xây được trường tiểu học các bạn cần những đồ dùng gì? + Những bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng? - Thì lát nữa lên lấy biểu tượng cắm về góc chơi của mình nhé. * Góc phân vai 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trưởng trò, trò chuyện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>thành thạo để giúp trẻ hoàn thành vai chơi, cô có thể nhập vai cùng chơi với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ thiết lập mối quan hệ của vai chơi giữa các góc chơi. (Góc phân vai chơi cô bán bán vé đi bán ở góc xây dựng, tạo hình...) <p>HD3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét nhẹ nhàng tất cả các góc chơi - Tập trung trẻ tham quan công trình xây dựng hướng dẫn trẻ giới thiệu về công trình của mình, cô và trẻ nhận xét công trình - Cho trẻ thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giao lưu các nhóm chơi - Trẻ giới thiệu công trình - Thu dọn đồ dùng đồ chơi
---	--

Thứ 2 ngày 18 tháng 5 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Chào cờ

Câu: Các bạn đứng chào cờ

Chào cờ vào thứ hai

Chào cờ đứng ngay ngắn

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu, biết nói đúng, đủ từ ‘Chào cờ’ và câu rõ ràng ‘Các bạn đứng chào cờ ; chào cờ vào thứ hai; chào cờ đứng ngay ngắn, biết chơi trò chơi truyền tin

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nói rõ ràng từ và câu, mạch lạc, không nói ngọng, kỹ năng truyền đúng tin cho bạn khi nghe

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ thích vào lớp một

II. Chuẩn bị

- Tranh hình ảnh bé chào cờ cho trẻ quan sát

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: bắt lấy và nói. - Trò chuyện cùng trẻ và dẫn dắt vào bài <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>+ Từ: Chào cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật đưa tranh “Chào cờ” ra cho trẻ quan sát: + Cô có tranh gì đây? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - À đúng rồi đây là tranh về hình ảnh chào cờ đấy. Dưới bức tranh cô có từ chào cờ - Cô nói mẫu: Chào cờ (3 lần) + Cô chỉ vào tranh và cho trẻ nói theo hình thức lớp, tổ, cá nhân. - Cô sửa sai cho trẻ khi đọc - Với từ “ Chào cờ” bạn nào có thể đặt câu nào? - Cô giới thiệu câu: Các bạn đứng chào cờ (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Chúng mình biết chào cờ vào thức mấy? - Cô giới thiệu câu: Chào cờ vào thức hai (3 lần) + Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Chào cờ chúng mình thấy các bạn ngồi như thế nào? - Cô nói mẫu câu: Chào cờ đứng ngay ngắn (3 lần) - Cô cho trẻ nói theo nhiều hình thức - Hỏi trẻ cô cho các con làm quen với từ và câu gì? - Cô cho trẻ nói lại từ” Chào cờ” và câu: Đây là chào cờ, chào cờ vào thức hai, chào cờ đứng ngay ngắn - Cô giáo dục trẻ thích học trường tiểu học b. Trò chơi củng cố “ Truyền tin” - Cô giới thiệu tên trò chơi: Truyền tin - Cách chơi: Cô truyền một thông tin vào tai bạn đầu tiên, bạn đó sẽ tiếp tục truyền tin đến tai bạn tiếp theo, cứ như thế truyền đến bạn cuối cùng, bạn cuối cùng sẽ nói to tin mà mình vừa nghe - Luật chơi: Bạn nào nói sai thì sẽ phải hát hoặc đọc một bài thơ hoặc nhảy lò cò - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ HD3: Kết thúc - Cho trẻ chuyển hoạt động khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ nói từ theo nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ nhắc lại từ và câu - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ lắng nghe
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

Đề tài : DVĐ VTTTC Bài hát ‘Tạm biệt búp bê’

NH: Đi học

TC: Đoán tên bạn hát

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT4:** Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức vỗ tay theo tiết tấu chậm, biết hưởng ứng cùng cô bài hát “đi học” và biết chơi trò chơi ‘Đoán tên bạn hát’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Tạm biệt búp bê” kỹ năng hưởng ứng cùng cô bài hát “Đi học”, khả năng nghe khi chơi trò chơi ‘Đoán tên bạn hát’

3. Giáo dục

- Trẻ thích hát, yêu thích bài hát “Tạm biệt búp bê” và bài ‘ đi học và yêu quý trường lớp

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát ‘Tạm biệt búp bê, đi học

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HD1: Giới thiệu bài Xin chào mừng các bé đến với chương trình “ Bé yêu âm nhạc” ngày hôm nay. Đến với chương trình ngày hôm nay có sự hiện diện của 3 đội chơi + Đội chơi số 1 + Đội chơi số 2 + Đội chơi số 3 Nhiệm vụ của các đội chơi trải qua 2 phần thi Phần thi thứ 1: Cùng nhau trở tài Phần thi thứ 2: Giai điệu bí ẩn</p>	<p>- Trẻ vỗ tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. HD2: Giới thiệu bài a. Dạy vận động: VTTTC: Tạm biệt búp bê Ở phần thi thứ nhất: Cùng nhau trở tài này các đội sẽ được nghe giai điệu của 1 bài hát và sau đó các đội sẽ đoán xem đó là bài hát gì nhé. - Cô cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát, tên tác giả. - Các con vừa nghe giai điệu bài gì? Do ai sáng tác? (Tạm biệt búp bê – Nhạc sỹ Hoàng Thông) - Cho trẻ hát bài hát (1 lần) - Để bài hát thêm sinh động, các con sẽ làm gì ? - Để bài hát thêm sinh động hơn hôm nay chúng ta sẽ thực hiện vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Tạm biệt búp bê”. - Vây vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay như thế</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- 1-2 ý kiến</p>

nào?

- Cô nói: Vỗ tay 3 tiếng rồi nghỉ một nhịp và vỗ vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ 3 tiếng rồi nghỉ cho đến hết.

- Cô vỗ tay theo tiết tấu chậm 2 lần:

+ Lần 1 phân tích cách vỗ: Cô vỗ bắt đầu vào chữ “Tạm biệt búp bê” rồi mở ra rồi tiếp tục vỗ vào “Tạm biệt búp” – nghỉ, cứ tiếp tục như thế cho đến hết bài hát.

+ Lần 2 vỗ cho trẻ quan sát lại

- Cô thực hiện lần 3 chọn vện cho trẻ quan sát.

- Cô cho trẻ thực hiện từng câu.

- Cô cho trẻ vận động cả bài 2 lần.

- Cô cho trẻ vận động dưới nhiều hình thức:

+ Lần lượt 3 đội chơi kết hợp dụng cụ

+ Nhóm bạn trai

+ Nhóm bạn gái

+ 3 bạn của đội 3

+ Đại diện đội 3

- Cô cho cả lớp vận động lại bài hát 1 lần.

b, Nghe hát: “Đi học”

- Bài hát “Đi học” - Lời: Minh Chính - Bùi Đình Thảo.

- Cô hát cho trẻ nghe và trò chuyện về bài hát:

+ Cô vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về điều gì ?

+ Giai điệu bài hát như thế nào?

- Cô hát lần 2, giảng nội dung bài hát: Bài hát một bạn nhỏ người miền núi cũng rất ngoan ngoãn và thích được đi học.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 3, yêu cầu trẻ hưởng ứng cùng cô.

c. TCÂN: Đoán tên bạn hát

- Cô giới thiệu tên trò chơi, gọi trẻ cách chơi, luật chơi

- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp kín và mời một bạn trong lớp hát một câu hoặc một đoạn trong bài hát ngôi nhà mới. Khi trẻ hát xong bạn đội mũ chóp bỏ mũ ra và đoán tên bạn vừa hát, đoán tên bài hát bạn vừa hát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ quan sát

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện theo các hình thức

- Cả lớp thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ hưởng ứng

- Trẻ lắng nghe

+ Luật chơi: Đoán đúng tên sẽ thắng, bạn thua sẽ tiếp tục lên đội mũ và đoán - Cô tổ chức cho trẻ chơi. 3. HĐ3 : Kết thúc Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân chơi.	- Trẻ chơi - Trẻ đi ra ngoài
---	-------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCD: Đọc thơ: Bé vào lớp 1
TCVD: Chạy tiếp cờ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, trẻ đọc đúng câu thơ rõ ràng, không ngọng, trẻ thuộc bài thơ, biết chơi trò chơi ‘ chạy tiếp cờ’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đọc rõ lời rõ tiếng ngắt nghỉ đúng câu thơ, đọc không ngọng mạnh dạn, tự tin khi đọc, kỹ năng khéo léo khi chơi

3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích bài thơ “ bé vào lớp 1’ và thích đọc bài thơ

II. Chuẩn bị

- Bài thơ để dạy trẻ, ghế, cờ
- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1: HĐCD: Đọc thơ: Bé vào lớp 1 - Cô trò chuyện về chủ đề và hướng trẻ vào bài - Chúng mình đang thực hiện chủ đề gì - Chúng mình có muốn cùng cô đọc bài thơ này về đọc cho bố mẹ nghe không nào? - Bây giờ cả lớp cùng cô đọc bài thơ nào - Cô cho cả lớp đọc thơ nhiều lần và nhóm bạn đọc thơ, cá nhân đọc thơ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô cho các con cùng nhau đọc bài thơ gì của tác giả nào - Nhà ai sắp lên lớp 1? - Bên trên là cái gì? - Cô giáo dục trẻ ngoan học giỏi nghe lời người lớn	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Cả lớp lắng nghe - Trẻ đọc hiểu hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>HD2: TCVD: Chạy tiếp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình đã được chơi trò chơi này chưa - Cách chơi như thế nào bạn nào cho cô biết nào? - Cách chơi: Chia trẻ thành 2 nhóm bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc, 2 trẻ đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách trẻ đứng 2m. Khi có hiệu lệnh, trẻ cầm cờ chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Trẻ thứ 2 nhận được cờ chạy lên vòng qua ghế và đưa cho bạn tiếp theo, cứ thế nhóm nào hết 1 lượt là đội thắng - Cô cho trẻ chơi trò chơi <p>HD3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô chú ý bao quát trẻ, nhận xét kết thúc buổi chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi với đồ chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Hoạt động học: Toán

Đề tài: Nói giờ trên đồng hồ

- Mục đích: **MT4: Xác định giờ đúng trên đồng hồ (CS49)**
- Chuẩn bị: Đồng hồ
- Tiến hành: Cô hướng dẫn trẻ xem giờ trên đồng hồ.
- Chúng mình vừa chơi trò chơi nói về thời gian đây và bây giờ cô cũng có một đồ dùng nói về thời gian chúng mình cùng nhìn xem cô có đồ dùng gì ? (cô đưa đồng hồ ra)
- + Các con quan sát xem trên đồng hồ có gì ? (Cô chỉ vào số trên đồng hồ)
- Cho trẻ đọc số trên đồng hồ
- Ngoài số ra con có gì ? cô chỉ vào kim đồng hồ và nói trên mặt đồng hồ có kim đồng hồ kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút, quay theo chiều từ số bé đến số lớn.
- Cô quay 1 vòng cho trẻ xem.
- Vậy muốn biết xem giờ trên đồng hồ cô mời lớp mình hãy chia thành 3 nhóm và chú ý quan sát lên chiếc đồng hồ của cô.
- Cô quay kim dài chỉ số 12 kim ngắn chỉ số 1, thì lúc đó là 1 giờ. Cô cho trẻ đọc
- Cô mời các nhóm hãy quay kim đồng hồ cùng cô nào.(cô quay kim ngắn đến số 1) Cô chú ý bao quát trẻ
- + Bây giờ là mấy giờ ?
- Cô quay kim ngắn của đồng hồ chỉ vào số 2 (cho trẻ quay cùng cô)

- Đố các con có biết bây giờ là mấy giờ ?
- => Đúng rồi đây các con ạ khi kim dài chỉ số 12 kim ngắn chỉ số 2 lúc đó là 2h
- + Nếu kim ngắn của đồng hồ chỉ số 6 lúc này là mấy giờ ? (cho trẻ tự quay kim đồng hồ đến số 6)
- Cô thấy các con ngoan và học rất giỏi cô có trò chơi “ chiếc đồng hồ thông minh” thưởng cho chúng mình đây !
- Cô quay kim ngắn đồng hồ chỉ số 3,5,8,10 sau mỗi lần quay cô hỏi trẻ giờ trên đồng hồ
- Sau mỗi lần trẻ trả lời cô chốt lại động viên khuyến khích trẻ.
- Cô cho các nhóm quay kim ngắn của đồng hồ theo ý thích của trẻ.
- Sau mỗi lần trẻ quay cô đến từng nhóm kiểm tra động viên khuyến khích trẻ.

2. Vệ sinh - nêu gương - cắm cờ - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ.
- Cho trẻ cắm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

Thứ 3 ngày 19 tháng 5 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Bút chì

câu: Đây là cái bút chì

Bút chì để tập viết

Bút chì tẩy được

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT1:** Hiểu nghĩa từ khái quát: ‘Bút chì’
- Trẻ nghe, hiểu, biết nói đúng đủ từ : bút chì, và câu rõ ràng chính xác: Đây là bút chì; bút chì để tập viết; bút chì tẩy được, biết chơi trò chơi truyền tin

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cho trẻ nói đủ từ và đủ câu chính xác rõ ràng mạch lạc, kỹ năng truyền rõ tin cho bạn không ngọng, phát triển vốn từ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi

II. Chuẩn bị

- Cái bút chì.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề+ Các con đang thực hiện chủ đề gì?- Cô hướng trẻ vào bài <p>HD 2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>Từ: Bút chì</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ cái bút chì quan sát- Cô có cái gì đây ?- Cô nói từ: Bút chì (3 lần)- Cô cho trẻ nói từ nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Chúng mình đây là cái gì ?- Cô nói câu: Đây là cái bút chì (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân.- Cô chú ý sửa sai cho trẻ- Chúng mình biết bút chì để làm gì không ?- Cô nói câu: bút chì để tập viết (3 lần)- Cô cho trẻ nói nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân.- Chúng mình biết bút chì có tẩy được không ?- Cô nói câu: Bút chì tẩy được (3 lần)- Cô cho trẻ nói theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân.- Vừa rồi cô và trẻ được làm quen từ với câu gì ?- Cô cho trẻ nhắc lại từ và câu :bút chì, và câu: Đây là bút chì; bút chì để tập viết; bút chì tẩy được- Giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi <p>b, Củng cố: TC: Truyền tin:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô sẽ mời 4-5 bạn trong mỗi lượt chơi xếp theo hàng dọc, cô nói nhỏ tin cho bạn đầu hàng nhiệm vụ của bạn đầu hàng là nói thầm truyền tin xuống cho các bạn tiếp theo lần lượt đến bạn cuối hàng, bạn cuối hàng sẽ lên và nói to tin nhận được.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ cùng cô trò chuyện chủ đề- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói từ nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Cả lớp lắng nghe- Trẻ nói câu nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Cả lớp lắng nghe- Trẻ nói theo các hình thức- Trẻ trả lời- Cả lớp lắng nghe- Trẻ nói nhiều hình thức- Trẻ nhắc lại- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Bạn nói sai tin sẽ nhắc lại tin cùng các bạn và nhảy lò cò về chỗ. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. <p>HD 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát: Tạm biệt búp bê' ra sân chơi 	<p>-Trẻ hát nhẹ nhàng ra sân</p>
---	----------------------------------

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đề tài: **Bật liên tục vào vòng**

I. Mục đích -Yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT3:** Thực hiện các vận động: Bật liên tục vào vòng. Biết chơi trò chơi ‘Chuyền bóng’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng mạnh dạn phối hợp chân tay khi thực hiện vận động bật liên tục vào vòng, củng cố kỹ năng chuyền bóng cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, thoáng mát. Trang phục của cô và trẻ sạch sẽ, gọn gàng
- Vạch chuẩn, 10 cái vòng cho trẻ
- 2 quả bóng.
- Nhạc bài hát “Tạm biệt búp bê’

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn đi chạy các kiểu theo hiệu lệnh: Đi thường - Đi bằng gót bàn chân- Đi thường-Đi bằng mũi bàn chân-Đi thường- Đi má bàn chân-Đi thường-Chạy chậm- Chạy nhanh-Chạy chậm-Đi thường và về đội hình 3 hàng dọc.</p> <p>HD2: Trọng động:</p> <p>* Bài tập phát triển chung</p> <p>- Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay</p> <p>TTCB: Đứng thẳng, hai tay đưa trước ngực</p> <p>+ 2 cánh tay xoay tròn vào nhau</p> <p>+ Giơ 2 tay lên cao</p> <p>+ Hạ 2 tay xuống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ đi theo hiệu lệnh - Trẻ tập BTPTC - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp

<p>Bụng 3: Cúi người về trước, ngửa người ra sau TTCB: Đứng thẳng, tay chống hông + Cúi người về trước + Đứng thẳng + Ngửa người ra sau + Đứng thẳng - Chân 3: Đưa chân ra các phía TTCB: Đứng thẳng + Chân phải làm trụ, chân trái đưa lên phía, phía sau, sang ngang, thu chân trái đứng thẳng + Chân trái làm trụ, chân phải lên phía, phía sau, sang ngang, thu chân phải đứng thẳng b. VĐCB: Bật liên tục vào vòng - Chuyển đội hình di chuyển 2 hàng ngang đối diện nhau +Đúng rồi hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con thực hiện vận động: bật liên tục vào vòng * Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Lần 2: cô đứng trước vạch chuẩn, 2 tay chống hông khi chò hiệu lệnh bật, cô bật vào từng vòng cho đến hết, sau đó bật ra về cuối hàng đứng + Cô vừa thực hiện xong vận động gì? Cho trẻ nhắc lại. * Trẻ thực hiện - Cô mời lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện - Cô cho trẻ tập, đồng thời quan sát kỹ năng trèo của trẻ, sửa sai cho trẻ (thực hiện 2 lần) - Cô nhận xét, khen động viên trẻ thực hiện + Cô hỏi lại các bé vừa tập vận động gì? - Các bé có thấy vui khi thực hiện vận động này không? c. TCVD: Chuyển bóng - Cô cho trẻ nêu luật chơi, cách chơi. - Cô chia lớp thành 2 đội, bạn đầu hàng cầm bóng chuyền qua đầu, qua chân cho bạn đến hết đội nào nhanh cầm bóng dơ lên đội đó thắng cuộc - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ chơi tốt HD3: Hồi tĩnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp - Trẻ tập 3 lần x 8 nhịp - Trẻ chuyển đội hình - Trẻ quan sát - Trẻ nhắc lại - 2 trẻ thực hiện - Lần lượt từng trẻ tập (2 lần) - Hai thi đua nhau - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi
--	--

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng theo nhạc bài hát “Mời lên tàu lửa”	- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân
--	------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCĐ: QS đồ dùng của học sinh tiểu học

TCVD: Ném bóng vào rổ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng học sinh tiểu học, biết chơi trò chơi ‘ ném bóng vào rổ’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, trả lời được các câu hỏi và kỹ năng chơi cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng của học sinh tiểu học

II. Chuẩn bị:

- Vật thật: Thước kẻ, bút chì, vở, bảng con, phấn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: HĐCĐ: QS đồ dùng của học sinh tiểu học</p> <p>- Cô dùng thủ thuật lần lượt ra từng đồ dùng của học sinh tiểu học: Thước kẻ, bút chì, bảng con, phấn cho trẻ quan sát và nhận xét về tên gọi, đặc điểm, công dụng của từng đồ dùng</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Thước kẻ có đặc điểm gì?</p> <p>+ Thước kẻ dùng để làm gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát bút chì, bảng con, phấn, bút mực và nhận xét</p> <p>* Giáo dục giữ gìn đồ dùng của học sinh tiểu học</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>HĐ2: TCVD: Ném bóng vào rổ</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Đặt 2 cái rổ thành hàng ngang cách vạch chuẩn 1,5 - 2m, cái nọ cách cái kia 1m. Chia trẻ thành 2 nhóm xếp hàng dọc dưới vạch chuẩn, lần lượt cho trẻ đứng vào vạch chuẩn, mỗi trẻ ném 3 lần. Ném bóng xong, trẻ lên nhặt bóng về để ở vạch chuẩn cho bạn tiếp theo, rồi đứng xuống ở cuối hàng. Trẻ thay nhau chơi cho đến hết lượt</p>	<p>- Chú ý lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Ném bóng vào rổ, nếu nhiều quả không bị nảy ra ngoài là thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi. <p>HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. - Cô chú ý bao quát an toàn cho trẻ... nhận xét kết thúc buổi chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích của trẻ
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1, ÔKTC: TDKN : Trò chơi: Thi ai nhanh

- + Mục đích: Củng cố cho trẻ kỹ năng bật liên tục vào vòng khéo léo
- + Tiến hành: Cô mời trẻ lần lượt lên bật
- Cô cho trẻ thực hiện, bao quát chú ý động viên trẻ

2. LQBM :MTXQ :TC ‘Tìm hiểu’

Mục đích: Trẻ được làm quen một số đồ dùng tiểu học

Chuẩn bị : Cặp sách,sách, vở, bút mực...

Tiến hành : Cô giới thiệu cho trẻ một số đồ dùng tiểu học

- Đây là cái cặp sách, cái cặp sách có màu hồng và đỏ, cặp sách có nhiều ngăn, cặp sách còn có quai đeo....
- Cô gợi ý giúp đỡ trẻ biết nêu một số đồ dùng trường tiểu học, giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng sách vở sạch sẽ

3. Vệ sinh - nêu gương cuối ngày

- Mục đích: **MT6:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt
- Cô cho trẻ xem một số video sự liên quan đến với một số thói quen và biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, hoặc sốt trò chuyện và giáo dục trẻ.
- Cô trò chuyện cùng trẻ nhận xét các bạn trong lớp
- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ.
- Cho trẻ cắm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan. Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về

Thứ 4 ngày 20 tháng 5 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Cái cặp

Câu: Đây là cái cặp

Cái cặp đựng sách

Cái cặp rất đẹp

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nghe, hiểu, biết nói đúng đủ từ : cái cặp, và câu rõ ràng chính xác: 'Đây là cái cặp; cái cặp đựng sách; cái cặp rất đẹp' biết chơi trò chơi nói nhanh theo yêu cầu'

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cho trẻ nói đủ từ và đủ câu chính xác rõ ràng mạch lạc, không ngọng, phát triển vốn từ cho trẻ kỹ năng khéo léo khi nói

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi và biết giữ gìn đồ dùng học tập

II. Chuẩn bị

- Cái cặp cho trẻ quan sát.

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ 1: Giới thiệu bài - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề + Các con đang thực hiện chủ đề gì? - Cô hướng trẻ vào bài	- Trẻ cùng cô trò chuyện chủ đề - Trẻ trả lời
HĐ 2: Phát triển bài a. Làm mẫu và thực hành Từ: cái cặp - Cô cho trẻ quan sát cái cặp - Cô có cái gì đây ? - Cô nói từ: cái cặp (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Chúng mình đây là cái gì ? - Cô nói câu: Đây là cái cặp (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Chúng mình biết cái cặp để làm gì không ? - Cô nói câu: Cái cặp đựng sách (3 lần)	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Cả lớp lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Cả lớp lắng nghe - Trẻ nói theo các hình thức - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân. - Chúng mình thấy cái cặp có đẹp không ? - Cô nói câu: Cái cặp rất đẹp (3 lần) - Cô cho trẻ nói theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Vừa rồi cô và trẻ được làm quen từ với câu gì ? - Cô cho trẻ nhắc lại từ, câu : Đây là cái cặp; cái cặp đựng sách; cái cặp rất đẹp - Giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi và biết giữ gìn đồ dùng học tập <p>b, Củng cố: TC: Nói nhanh theo yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: cô cho trẻ quan sát cái cặp và nói nhanh từ và ngược lại cô nói từ trẻ nói câu - Luật chơi: Nói sai tin sẽ nói lại từ - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. <p>HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát: Tạm biệt búp bê' ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp lắng nghe - Trẻ nói nhiều hình thức -Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi -Trẻ hát nhẹ nhàng ra sân
---	---

HOẠT ĐỘNG: NÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Đề tài: Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT1:** Nhận biết đặc điểm, công dụng và cách sử dụng (giữ gìn) đồ dùng
- **MT2:** Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận
- Trẻ biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số đồ dùng học tập lớp một: sách, vở, bút, sách giáo khoa, bút mực...(Cấu tạo, màu sắc, hình dạng, chất liệu, cách sử dụng, công dụng)

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ định, khả năng quan sát, rèn kỹ năng so sánh.
- Trẻ biết sắp xếp đồ dùng học tập, sách vở của học sinh lớp 1.
- Phát triển khả năng tư duy, quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Thái độ

Trẻ thích đi học lớp 1, thích các đồ dùng học tập và biết cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng.

- Trẻ có ý thức tốt trong học tập

II. Chuẩn bị

- Một số đồ dùng học tập lớp 1:cặp, sách vở, bút chì, bút mực, thước...

- Tranh vẽ các đồ dùng trên
- Tranh vẽ trường tiểu học

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tới tham quan cửa hàng sách. - Chúng mình tới đâu rồi? + Trong cửa hàng sách có gì? - Cô khái quát lại. <p>2.HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng cho trẻ về nhóm thảo luận. + Nhóm 1: cặp sách. + Nhóm 2: vở, sách. + Nhóm 3: bút chì, bút mực - Cô mời đại diện trẻ trình bày nội dung thảo luận của nhóm mình. * Nhóm 1: Cặp sách - Trẻ đưa ra cái cặp sách cho cả lớp quan sát, trẻ giới thiệu về cái cặp sách - Đây là cái cặp sách, cái cặp sách có màu đen và đỏ, cặp sách có nhiều ngăn, cặp sách còn có quai đeo - Cô mời trẻ nhóm khác bổ xung: Các ngăn của cặp sách có khóa kéo. - Cô hỏi trẻ : Nếu cặp không có khóa sẽ xảy ra điều gì ? + Nếu cặp không có quai đeo thì sao ? + Ngăn để làm gì ? - Cô chốt lại: Đây là cái cặp sách, cái cặp sách có màu đen và đỏ được trang trí hình siêu nhân đỏ và xanh, cặp sách có nhiều ngăn, các ngăn có khóa kéo, cặp sách còn có quai đeo. Cặp dùng để đựng đồ dùng học tập *Nhóm 2: Quyển sách, quyển vở - Đại diện trẻ nhóm 2 lên nhận xét về quyển sách, quyển vở - Đây là quyển sách, quyển sách có dạng hình chữ nhật, sách có trang bìa, nhiều trang ở trong có chữ, sách dùng để đọc + Cuốn sách dùng để làm gì ? + Khi cầm sách để đọc thì các con phải cầm như thế nào ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tham quan - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lên nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

+Để giữ gìn, bảo vệ sách các con phải làm gì?

*** Quyển vở**

- Còn đây là quyển vở, quyển vở có dạng hình chữ nhật, nhiều trang ở trong có ô ly, vở có trang bìa ở ngoài

- Cô cho các nhóm khác quan sát quyển vở. Sau đó hỏi trẻ :

+ Quyển vở có cấu tạo như thế nào ?

+ Quyển vở dùng để làm gì ?

+ Khi viết chữ lên trang giấy các con viết như thế nào ?

-> Cô chốt lại: Đây là quyển sách tiếng việt lớp 1, bên ngoài là trang bìa phía trên có tên nhà xuất bản sách và tên quyển sách, bên trong là các trang sách có đánh số thứ tự từ 1 đến 40, Sách dùng để đọc, khi đọc sách các con phải đỡ từng trang cẩn thận không làm nhăn, làm rách sách...

- Nhóm 3, bút mực, bút chì.

- Cô cho trẻ lên trình bày và nhận xét.

- Cô chốt lại

- Cô cho trẻ so sánh điểm giống nhau, khác nhau giữa : quyển sách và quyển vở; bút mực và bút chì

=> Cô khái quát lại: khác nhau:

+ Quyển sách, quyển vở

- Giống nhau: Đều làm bằng giấy có các trang và là đồ dùng học tập.

- Khác nhau: Sách để đọc, vở để viết; Sách có chữ, vở có các dòng kẻ ô li.

+ Bút mực, bút chì

- Khác nhau: bút chì làm bằng gỗ, bút mực làm bằng nhựa, ngòi bút bằng kim loại.

- Giống nhau: Dùng để viết, là đồ dùng học tập.

*** Đàm thoại sau quan sát**

- Chúng mình vừa được tìm hiểu những đồ dùng gì?

- Những đồ dùng đó đều là đồ dùng gì?

- Chúng ta làm gì để giữ đồ dùng học tập luôn mới, đẹp?

- Ngoài những đồ dùng trên các con còn mua được gì đây (cho trẻ xem vở tập tô, thước kẻ, bảng, phấn, hộp bút...) hỏi trẻ về tên và tác dụng của chúng

- Khái quát: Các con ạ, những đồ dùng này chính là hành trang để cho các con sẵn sàng bước vào học tập

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trình bày.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ so sánh

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

ở trường tiểu học đấy, và để làm ra được những đồ dùng đẹp và tốt như thế này thì các cô chú công nhân đã không quản vất vả ngày đêm để làm ra những sản phẩm phục vụ cho chúng mình. Để biết ơn những người công nhân ấy chúng mình phải làm gì và làm như thế nào?(cho trẻ lên cất đồ dùng vào cặp.

*** Củng cố**

Trò chơi 1 : Cái gì biến mất.

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.
- Cô cho trẻ quan sát lên màn hình và nói tên những đồ dùng học tập, sau đó cô yêu cầu trẻ nhắm mắt lại cô cho chạy hiệu ứng biến mất trên màn hình, sau đó cho trẻ mở mắt ra và nói tên đồ dùng vừa biến mất.

- Trẻ lắng nghe

- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát.

- Trẻ chơi

- Cô nhận xét.

TC 2: Đội nào nhanh

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội xếp thành 3 hàng, nhiệm vụ của các đội là chạy lên khoanh tròn vào đồ dùng trường tiểu học. Đội nào khoanh đúng chính xác nhất là đội thắng cuộc.

- Trẻ lắng nghe

+ Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ khoanh 1 đồ dùng.

- Trẻ chơi

- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát.

- Trẻ lắng nghe

- Cô nhận xét.

3.HĐ3: Kết thúc

- Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân

- Trẻ nhẹ nhàng ra sân

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Hát vận động bài hát: Tạm biệt búp bê

TCVD: Ném bóng vào rổ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích , yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát và biết hát vận động vỗ tay theo lời bài hát biết chơi trò chơi ‘ném bóng vào rổ’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hát biểu diễn mạnh dạn, tự tin khi hát, kỹ năng khéo léo khi ném bóng vào rổ khi chơi

3. Giáo dục:

- Trẻ biết yêu quý thích đến trường tiểu học

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: Tạm biệt búp bê, bóng nhựa, rổ
- Đồ chơi ngoài trời: Cầu trượt, thang leo, xích đu

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1 : HĐCD: Hát vận động bài hát: Tạm biệt búp bê</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện về chủ đề+ Lớp chúng mình đang thực hiện chủ đề gì?+ Con hãy kể những đồ dùng ở trường tiểu học mà con biết?+ Ngoài ra còn biết nào nữa?- Cô giới thiệu bài hát: Tạm biệt búp bê, Tác giả: Hoàng Thông- Cô cho trẻ hát bài hát theo nhiều hình thức: Lớp, nhóm bạn trai, nhóm bạn gái, nhóm bạn thân, cá nhân- Cô chú ý bao quát trẻ-> Giáo dục trẻ biết yêu quý, thích đến trường học <p>HD2: TCVD: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi- Cách chơi: Đặt 2 cái rổ thành hàng ngang cách vạch chuẩn 1,5 - 2m, cái nọ cách cái kia 1m. Chia trẻ thành 2 nhóm xếp hàng dọc dưới vạch chuẩn, lần lượt cho trẻ đứng vào vạch chuẩn, mỗi trẻ ném 3 lần. Ném bóng xong, trẻ lên nhặt bóng về để ở vạch chuẩn cho bạn tiếp theo, rồi đứng xuống ở cuối hàng. Trẻ thay nhau chơi cho đến hết lượt- Luật chơi: Ném bóng vào rổ, nếu nhiều quả không bị nảy ra ngoài là thắng cuộc- Tổ chức cho trẻ chơi. <p>HD 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân.- Cô bao quát bảo đảm an toàn cho trẻ.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Chú ý lắng nghe- Trẻ hát- trẻ lắng nghe-Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi- Trẻ chơi tự do

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn KTC: MTXQ: * Trò chơi: Thi xem đội nào đúng

- Mục đích: củng cố nhận biết của trẻ về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi thi xem đội nào đúng.
- Chuẩn bị: Lô tô một số dùng của học sinh lớp 1.

- Tiến hành:
- + Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:
- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, khi có hiệu lệnh bắt đầu bạn đầu hàng thi bật liên tục qua 5 vòng lên lấy đồ dùng của học sinh lớp 1 sau đó về cuối hàng, bạn thứ 2 thực hiện tương tự, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lên lấy được nhiều đồ dùng hơn đội đó giành chiến thắng.
- Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ lấy một lô tô.
- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát sửa sai cho trẻ.
- Cô nhận xét. Khen động viên trẻ.

2. CHỮ CÁI : Trò chơi chữ cái v, r

- Mục đích: Cung cấp kiến thức trẻ ghi nhớ nhóm chữ cái v, r thông qua các trò chơi
- Chuẩn bị: thẻ chữ cái v, r
- Tiến hành: Trò chơi 1: Đánh trống truyền loa
- Cách chơi, luật chơi: Cô phát cho trẻ 1 thẻ chữ cái, cô đánh trống cho trẻ truyền loa, khi cô dừng gõ trống, thẻ chữ cái truyền đến bạn nào thì phát âm to chữ cái đó
- Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, nhiệm vụ của mỗi đội, cô yêu cầu đội 1 tìm chữ cái u gắn lên ngôi nhà mang chữ cái v, r, đội 2 tìm chữ cái v gắn đúng ngôi nhà mang chữ cái u và ngược lại, đội nào nhanh gắn được nhiều chữ cái nhất đội đó chiến thắng.
- LC: Không được giẫm vào vạch, và vào vòng nếu phạm sẽ không được tính
- + Trò chơi 3: Về đúng nhà
- Cách chơi, luật chơi: Cô dán ngôi nhà có gắn chữ cái v, r cho trẻ cầm thẻ chữ cái trên tay. Khi có hiệu lệnh thì trẻ sẽ chạy thật nhanh về ngôi nhà có chữ cái giống trên tay mình cầm trẻ nào về không đúng nhà sẽ nhảy lò cò về lại nhà của mình.
- Tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét động viên trẻ

3. Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ

- Cô hướng trẻ biết kêu cứu và chạy ra nơi nguy hiểm cho trẻ
- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.
- Cho trẻ cấm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

Thứ 5 ngày 21 tháng 5 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Viên phấn

Câu: Đây là viên phấn

Viên phấn màu trắng

Viên phấn để viết bảng

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nghe, hiểu, biết nói đúng đủ từ và câu: Viên phấn, câu: ‘Đây là viên phấn, viên phấn màu trắng; viên phấn để viết bảng’ biết chơi trò chơi ‘thi nói nhanh’

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nói rõ ràng, mạch lạc, không nói ngọng, kỹ năng nhanh nhẹn khi nói tham gia chơi trò chơi

3. Giáo dục

- Giáo dục biết giữ gìn đồ dùng cá nhân

II. Chuẩn bị

- Viên phấn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD 1: Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát bài “Tạm biệt búp bê thân yêu” + Bài hát nói về điều gì? - Cô hướng trẻ vào bài	- Trẻ hát cùng cô về bài hát - Trẻ trả lời
HD 2: Phát triển bài a. Làm mẫu và thực hành + Từ: Viên phấn - Cô cho trẻ quan sát viên phấn - Cô đây là cái gì ? - Cô nói từ: Viên phấn (3 lần) - Cô cho trẻ nói nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Hỏi trẻ đây là cái gì ? - Cô nói câu: Đây là viên phấn (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Viên phấn màu gì ? - Cô nói câu: Viên phấn dùng để viết (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Các con viên phấn để làm gì không? - Cô nói câu: ‘Viên phấn dùng để viết’ 3 lần - Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân	- Trẻ quan sát - Trẻ 2-3 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều lần - Trẻ 2-3 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ nói lại từ và câu

<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại được làm quen từ và câu gì ?“ Viên phấn, câu: ‘Đây là viên phấn, viên phấn màu trắng; viên phấn để viết bảng’ - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập <p>b, Củng cố : Trò chơi: Thi nói nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn tổ chức trẻ thi nói nhanh, cô giao tranh trẻ nói từ tương ứng, cô hỏi trẻ nói nhanh từ và câu - Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ <p>HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học động viên khích lệ trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: CHỮ CÁI

Đề tài: Tập tô chữ cái v,r

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT6:** Tô, đồ các nét chữ v, r
- **MT9:** Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình *từ trái sang phải, từ trên xuống dưới*
- **MT4:** Bắt chước hành vi “viết” (CS41)

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tô chữ cái v,r không chòem ra ngoài đường viền. Trẻ tô trùng khít nét công tròn kếp kín, nét xiên...

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn sách vở đồ dùng sạch sẽ

II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu, vở tập tô
- Giá trưng bày sản phẩm
- Bút màu, bút chì

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1 : Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “ Tạm biệt búp bê” + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về bạn nào sắp lên lớp 1? - Cô trò chuyện cùng trẻ và dẫn dắt vào bài. <p>HĐ 2 : Phát triển bài</p> <p>* Dạy trẻ tập tô chữ “v”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cô treo tranh chứa chữ cái v và cho trẻ phát âm chữ cái v in hoa, in thường, viết thường - Cô cho trẻ phát âm chữ v nhiều lần - Cô hướng dẫn trẻ đồ các nét chữ v chấm mờ để hoàn thành các từ bằng bút chì - Cô hướng dẫn trẻ đồ chữ v theo nét chấm mờ - Cô tô tròng khít không chừa màu ra ngoài đường viền - Cô hướng dẫn trẻ tô chữ “v” chấm mờ bằng bút chì. - Cô tô mẫu: <ul style="list-style-type: none"> + Để tô đúng các chữ cái “v” viết thường cô cầm bút bằng tay phải điều khiển bút bằng ba đầu ngón tay, tô tròng khít từ đầu chấm đầu tiên theo chiều mũi tên theo chiều nét chấm mờ sau đó kéo bút xuống dưới theo nét cong lần lượt sau đó vòng lên theo nét cong tròn hết chữ đầu tiên, tô chữ tiếp theo *Dạy trẻ tô màu chữ cái “r” - Cô treo tranh chứa chữ cái r và cho trẻ phát âm chữ cái r in hoa, in thường, viết thường - Cô tô mẫu chữ r viết thường, cô cầm bút bằng mấy ngón tay cô cũng đặt bút đầu tiên vào nét thẳng... * <i>Trẻ thực hiện</i> - Cô phát vở cho trẻ - Chúng mình dùng tay phải dờ vở, lật từng tờ. Tay trái giữ vở đến chữ v, r * Trung bày sản phẩm + Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm - Cho các trẻ nhận xét bài của mình, của bạn. - Bài nào đẹp? Vì sao? - Cô nhận xét chung, khen ngợi động viên trẻ. <p>HD 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cất dọn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ phát âm - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ quan sát và phát âm - chú ý quan sát - Trẻ thực hiện dờ vở - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi cất vở ra vệ sinh
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCD: Xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt
TCVD: Chuyển bóng
Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt và phát âm đúng các chữ cái, biết chơi trò chơi chuyển bóng

2. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển ngôn ngữ, tư duy, khả năng khéo léo khi chuyển bóng

3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích chữ cái v, r

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của trẻ: 5 rổ hạt hạt, 5 cái bảng con, 1 quả bóng nhựa

- Đồ chơi ngoài trời : Cầu trượt, xích đu, bập bênh

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1:HĐCD: Xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành một vòng tròn và trò chuyện hướng trẻ vào bài: + Chúng mình vừa được làm quen với nhóm chữ cái gì ? - Cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo của chữ v, r - Cô đưa ra rổ hạt ngô, bảng con và hỏi trẻ : + Với những hạt ngô, bảng con chúng mình sẽ làm gì ? - Chúng mình hãy cùng nhau xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt nhé - Cô chia lớp thành 5 nhóm cho trẻ xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt trên bảng con và cho trẻ quan sát, phát âm chữ cái v, r - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ xếp, sửa sai cho trẻ. - Hỏi trẻ xếp chữ cái gì trên sân <p>HD2: TCVD: Chuyển bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc. Bạn đầu hàng chuyển bóng cho bạn tiếp theo đến hết đội nào nhanh hết trước đội nào thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng thành vòng tròn và trò chuyện - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chia thành 5 nhóm và xếp chữ cái v, r - Trẻ thực hiện xếp hạt hạt - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

HD3 : Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý trẻ chia nhóm chơi một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi trò chơi dân gian). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi

- Trẻ chơi theo ý thích

HOẠT ĐỘNG CHIỀU**1. Ôn kiến thức cũ: Chữ cái :TC : Săn tìm chữ cái**

- Mục đích: Trẻ ghi nhớ lại chữ cái v, r và phát âm đúng chính xác chữ v, r
- Chuẩn bị: Thẻ chữ cái đủ cho trẻ
- Tiến hành: Cách chơi : Cô cho trẻ cầm thẻ sữ vừa đi vừa hát kết thúc bản nhạc chạy nhanh tìm bạn cầm chữ cái giống mình và phát âm
- Cô tổ chức trẻ chơi .

2, LQBM: TẠO HÌNH : TC: Bé khéo tay

- Mục đích: Cung cấp kiến thức về xếp hình lớp học cho trẻ
- Chuẩn bị: đồ dùng, hoạt hạt, sỏi, lá
- Tiến hành: Cô cho trẻ quan sát tranh lớp học bằng các nguyên vật liệu khác nhau , cô hướng dẫn trẻ cách xếp hình lớp học, cô cho trẻ xếp hình và hướng dẫn, gợi ý, khuyến khích trẻ thực hiện được yêu cầu của cô
- Cô giúp đỡ trẻ cách xếp được hình lớp học.

3. Vệ sinh - nêu gương - cắm cờ - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ.
- Cho trẻ cắm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan.
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

Thứ 6 ngày 22 tháng 5 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Cái bảng

Câu: Đây là cái bảng con

Bảng con màu đen

Cái bảng để tập viết

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nghe, hiểu, biết nói đúng đủ từ và câu: Cái bảng, câu: ‘Đây là cái bảng con; bảng con màu đen; cái bảng để tập viết’ rõ ràng mạch lạc

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nói rõ ràng, mạch lạc, không nói ngọng. Chơi tốt trò chơi

3. Giáo dục

- Giáo dục biết giữ gìn đồ dùng cá nhân

II. Chuẩn bị

- Bảng con

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề+ Trường tiểu học có những đồ dùng gì?- Cô hướng trẻ vào bài HD 2: Phát triển bài <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">+ Từ: Cái bảng- Cô cho trẻ quan sát cái bảng- Cô đây là cái gì ?- Cô nói từ: cái bảng (3 lần)- Cô cho trẻ đọc nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Hỏi trẻ đây là cái gì ?- Cô nói câu: Đây là cái bảng con (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Bảng con màu gì ?- Cô nói câu: Bảng con màu đen (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Các con Cái bảng để làm gì không?- Cô nói câu: ‘Cái bảng để viết’ 3 lần- Cô cho trẻ nói câu nhiều hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân- Hỏi lại được làm quen từ và câu gì ? <p>Cái bảng, câu: ‘Đây là cái bảng con; bảng con màu đen; cái bảng để tập viết’</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát- Trẻ 2-3 ý kiến- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói từ nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu nhiều lần- Trẻ 2-3 ý kiến- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu nhiều hình thức- Trẻ nói lại từ và câu- Trẻ lắng nghe

<p>b, Củng cố : Trò chơi: Thi nói nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn tổ chức trẻ thi nói nhanh, cô giới thiệu trẻ nói từ tương ứng, cô hỏi trẻ nói nhanh từ và câu - Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ <p>HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học động viên khích lệ trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 (ĐT)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT1:** Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối
- Trẻ biết hợp sử dụng các kỹ năng lăn dọc, ấn dẹp vuốt nhọn, gắn dính để tạo hình các đồ dùng cái thước, cái bút, cái cặp, cục tẩy.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nặn, khéo léo của đôi tay để tạo ra sản phẩm

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của trẻ

II. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô: mẫu nặn bút chì, cái thước kẻ, cái cặp sách, cục tẩy
- Đồ dùng của trẻ: đất nặn, khăn lau tay cho trẻ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi đội hình chữ u quan sát một số hình ảnh về một số loại đồ dùng trường tiểu học + Cô vừa cho các con xem hình ảnh gì? + Những hình ảnh đó nói về đồ dùng gì khi vào lớp 1? <p>-> Cô giáo dục: Các con phải ngoan học giỏi và biết giữ gìn đồ dùng học tập khi lên lớp 1 nhé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay chúng mình có muốn nặn được những loại đồ dùng lớp 1 thật đẹp không? - Để nặn được các loại đồ dùng các con quan sát xem cô nặn những loại đồ dùng nào nhé <p>HĐ2: Phát triển bài:</p> <p>a, Quan sát đàm thoại mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Quan sát mẫu cái bút chì</i> - Cho trẻ chơi ‘Trời tối trời sáng’ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - trả lời: cái bút chì

<p>+ Cô đưa mẫu hỏi trẻ cô có gì đây? đây là cái gì? + Ai có nhận xét gì về cái bút chì? - Cái bút cô nặn đất màu gì? bút có dạng hình gì - Cô lăn dọc đất tạo hình trụ dài, bóp nhọn một đầu làm ngòi. - Cô dùng màu gì để nặn cái bút chì, ngòi bút màu gì? => Cô khái quát lại: Để nặn được cái bút chì các con cầm đất nặn màu xanh làm mềm lăn dọc đất tạo hình trụ dài, bóp nhọn một đầu làm ngòi, lấy một ít đất màu nâu làm ngòi bút chì cho đẹp.</p> <p>* Quan sát cục tẩy ‘Vừa mềm vừa bé bồng thoi Làm sạch vết mực rơi mới tài Đó là cái gì? - Con biết lài cái gì? - Cục tẩy có màu gì ? - Cô nặn bằng đất nặn màu gì? Để nặn được cục tẩy cô xoay tròn, ấn bẹt đất nặn, vuốt cạnh tạo hình chữ nhật nhỏ thành cục tẩy -> Đây là cục tẩy, cô cô nặn dạng hình chữ nhật nhỏ làm thành cục tẩy</p> <p>* Quan sát cái thước kẻ - Các con biết đây là cái gì? - Cái thước này màu gì? - Cái thước hình gì? - Để nặn được cái thước ntn thì chúng mình phải nặn ntn nhỉ? - Cô gọi vài trẻ trả lời - Cô khái quát lại cách nặn cô - Tương tự với đồ dùng khác viên phấn, cục tẩy - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét vật mẫu. - Cô vừa cho các con quan sát các loại các loại đồ dùng học sinh lớp 1 gồm những đồ dùng nào? + Các con có muốn tự tay mình nặn ra những đồ dùng này không nào</p> <p>b, Hỏi ý tưởng của trẻ - Cô gợi ý để trẻ nặn nêu ý tưởng của mình + Con sẽ nặn đồ dùng gì? + Con sẽ nặn như thế nào?</p>	<p>- Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe câu đố - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời</p>
---	--

<p>+ Muốn nặn được đồ dùng đẹp các con làm đất nặn như thế nào và ngồi như thế nào?</p> <p>- Cho trẻ nhắc tư thế ngồi và cách cắt đất nặn</p> <p>c, Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn cho trẻ cách nặn.</p> <p>- Cô gợi ý trẻ nói được cách nặn của mình?</p> <p>- Các con hãy nặn các đồ dùng mình thích thật đẹp nhé</p> <p>- Trẻ thực hiện, cô giúp đỡ trẻ gặp khó khăn, nhắc trẻ tập trung nặn</p> <p>+ Cô hướng dẫn trẻ cách nặn làm mềm đất, lăn dọc, ấn dẹp.</p> <p>d, Nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ nhận xét về bài của mình, của bạn</p> <p>+ Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao con thích?</p> <p>- Cô mời trẻ mang sản phẩm lên bàn trưng bày.</p> <p>- Mời trẻ nhận xét bài của mình và của bạn</p> <p>+ Con thích bài nào nhất? Vì sao con thích?</p> <p>- Bài của mình và của bạn có đẹp không? bạn nặn như thế nào?</p> <p>+ Còn sản phẩm nào con thấy chưa đẹp? Vì sao?</p> <p>- Sau đó cô nhận xét bổ sung</p> <p>+ Cô động viên khích lệ trẻ cần cố gắng hơn trong những bài học sau.</p> <p>HD3: Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ cất đồ và ra sân chơi</p>	<p>- Trẻ nêu ý tưởng của mình</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lên trưng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ cất dọn đồ dùng, ra sân chơi</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Vẽ bút chì trên sân

TCVD: Đổi chỗ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích , yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết cảm nhận vẽ bút chì bằng nét thẳng trên sân, biết chơi trò chơi đổi chỗ

2. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển ngôn ngữ, tư duy, kỹ năng khéo léo khi chơi cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ

II. Chuẩn bị

- Chậu, nước, khăn lau, xà phòng
- Không gian thoáng mát, sạch sẽ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD 1: HĐCD: Vẽ bút chì</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề - Chủ đề trường tiểu học có những đồ dùng gì? - Bạn nào giỏi kể tên cho cô và các bạn cùng biết nào? - Giờ học hoạt động ngoài trời hôm nay cô sẽ cùng các con vẽ các đồ dùng trường tiểu học trên sân nhé - Các con quan sát cô vẽ gì vậy? chúng mình có muốn vẽ được thật bút chì trên sân không? - Cho trẻ vẽ trên sân + Con đang vẽ gì? bút chì con vẽ bằng nét gì? - Khi vẽ con cầm tay gì vẽ? + Con vẽ như thế nào? + Đồ dùng này dùng để làm gì? - Cô quan sát hướng dẫn trẻ vẽ <p>HD2: TCVD: Đổi chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Trên sân vẽ một số vòng tròn . Người đứng ngoài vòng tròn hô lớn: "Đổi chỗ", những người đang đứng trong vòng tròn phải nhanh chân chạy đổi chỗ đứng ở vòng tròn khác, những người đứng ngoài phải nhanh chóng chiếm lấy một vòng tròn nào đó. - Luật chơi: Nếu sau lần đổi chỗ, ai không chiếm được vòng nào thì phải đứng ngoài. Người đứng ngoài lại hô lớn "Đổi chỗ". <p>Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>HD3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý trẻ chia nhóm chơi một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi trò chơi dân gian). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi tự do

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: Tạo hình: Hoàn thiện sản phẩm

- Mục đích: Trẻ hoàn thiện bài nặn cho trẻ
- Chuẩn bị: các nguyên vật liệu, sản phẩm của trẻ
- Tiến hành: Cô cho trẻ cầm sản phẩm của trẻ hoàn thiện bài của mình thêm đẹp cho sản phẩm của mình thêm đẹp hơn
- Cô cho trẻ thực hiện bao quát giúp đỡ trẻ, thực hiện xong cho trẻ mang sản phẩm trưng bày góc tạo hình, cất đồ dùng

2. Lao động tự phục vụ

- Cô cho trẻ lau đồ chơi các góc.
- Vệ sinh lớp học, đồ dùng đồ chơi

3. Nhận xét cuối tuần, nêu gương phát phiếu bé ngoan

- Cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan
- Cô cho trẻ quan sát bảng bé ngoan và nhận xét xem trong tuần vừa qua có những bạn nào ngoan và được nhiều cờ? Hỏi cá nhân trẻ đạt bao nhiêu cờ?
- Cô đưa ra nhận xét
- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ. Vệ sinh, trả trẻ

GIÁO VIÊN

TPCM duyệt

Lò Thị Lân

Hoàng Thị Trung

Tuần 35: Từ ngày 18/5 2026 đến 22/5/2026

CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG TIỂU HỌC

CHỦ ĐỀ NHỎ: BÉ CHUẨN BỊ ĐI HỌC LỚP 1

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8h00 - 8h20	Thể dục sáng	- Tập các động tác kết hợp lời bài hát “Tạm biệt búp bê”: Hồ hấp: hít vào thở ra, Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay cuộn len; Bụng 3: Cúi người về trước, ngửa người ra sau ; Chân 3: Đưa chân ra các phía (Thực hiện cả tuần) - Trò chơi: Cây cao cỏ thấp (MT1)				
8h20 - 8h50	Làm quen tiếng việt	LQ từ và câu Chào cờ Các bạn đứng chào cờ, chào cờ vào thứ hai, Chào cờ đứng ngay ngắn	LQ từ và câu Bút chì (Đây là cái bút chì, bút chì để tập viết; bút chì tẩy được) (MT1)	LQ từ và câu Cái cặp (Đây là cái cặp; cái cặp đựng sách; cái cặp rất đẹp)	LQ từ và câu Viên phấn Đây là viên phấn; viên phấn màu trắng; viên phấn để viết bảng	LQ từ và câu Cái bảng (Đây là cái bảng; cái bảng màu đen; cái bảng để tập viết)
8h50 - 9h20	Hoạt động học	ÂM NHẠC DVĐ VTTTTTC Bài hát ‘Tạm biệt búp bê’ NH: Đi học TC: Đoán tên bạn hát (MT4)	TDKN Bật liên tục vào vòng (MT3)	MTXQ Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 (MT1; MT2)	CHỮ CÁI Tập tô chữ cái v, r (MT 6, MT9; CS 41)	TẠO HÌNH Nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 (ĐT) (MT1)
9h20 - 10h00	Hoạt động ngoài trời	HĐCD:Đọc thơ: Bé vào lớp 1 TC: Chạy tiếp cờ Chơi theo ý thích	HĐCD:QS đồ dùng của học sinh tiểu học TC: Ném bóng vào rổ Chơi theo ý thích	HĐCD:Hát bài ‘Tạm biệt búp bê TC:Ném bóng vào rổ Chơi theo ý thích	HĐCD: Xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt TC: Chuyển bóng Chơi theo ý thích	HĐCD: Vẽ bút chì TC: Đồi chỗ Chơi theo ý thích
10h00 - 10h50	Hoạt động chơi	Góc XD: Xây trường tiểu học Góc PV: Cô giáo; cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập Góc TH: Vẽ, nặn, xé, dán, tô màu tranh vẽ đồ dùng học tập. Góc Â/N: Hát, vận động các bài hát về chủ đề Góc SC: Xem sách tranh ảnh, làm sách về chủ đề, kể chuyện theo tranh Góc Toán-TN: Chọn đúng chữ cái trong truyện, xếp chữ cái đã học (MT1; MT2; CS25; CS40)				
14h30 - 15h40	Hoạt động chiều	1.Toán: Nói giờ trên đồng hồ (CS 49)	1. ÔKTC: TDKN TC:Thi ai nhanh 2. LQBM: MTXQ * Trò chơi: Tìm hiểu	1.ÔKTC: MTXQ TC:Thi xem đội nào đúng 2. CC: Trò chơi chữ cái v, r	1.ÔnKTC: CC TC: Săn tìm chữ cái 2. LQBM: TH TC: Bé khéo tay	1. ÔKTC : TH * Hoàn thiện sản phẩm 2. Lao động tự phục vụ
15h40-16h50		Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ (MT5)				

GIÁO VIÊN

TPCM duyệt

Lò Thị Lân

Hoàng Thị Trung

